

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 86/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thủy, ngày 11 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 199/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn P, sinh năm 1980

Địa chỉ: 258/BT, tổ A, khu vực Bình Thường A, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà Đặng Thị Cẩm X, sinh năm 1979

Địa chỉ: 258/BT, tổ A, khu vực Bình Thường A, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Tấn P và bà Đặng Thị Cẩm X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tấn P và bà Đặng Thị Cẩm X thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai cháu Nguyễn Hữu L, sinh ngày 15/5/2005 và Nguyễn Hữu L1, sinh ngày 05/8/2009 cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng. Ông P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông P không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

- Nợ chung: Xác định không có.

- Về *Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Ông P, bà X mỗi người phải nộp 75.000 đồng, ông P tự nguyện nộp thay cho bà X, toàn bộ là 150.000 đồng. Chuyển một phần tiền tạm ứng án phí ông P đã nộp theo biên lai thu số 0002760 ngày 13/10/2022 thành án phí, ông P được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai này tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- UBND p Long Tuyền,
Q BT (quyển số 1/2004)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Huệ

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).